

Bản án số: 115/2019/HS-PT

Ngày 15-11-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Hương

*Các Thẩm phán:* Ông Lương Đức Dương và ông Phạm Văn Cảnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:***  
Ông Trần Duy Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Phi L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 16-8- 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

***Bị cáo kháng cáo:***

Nguyễn Phi L, sinh năm 1982 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Ấp 4, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà Bùi Thị T; có vợ là Trần Thị N (đã ly hôn) và có 02 con; tại ngoại - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phi L và chị Trần Thị N là vợ chồng nhưng đã thuận tình ly hôn vào ngày 28-01-2019; về tài sản chung là diện tích đất rẫy trồng tiêu tại thôn 8, xã T, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông thì L và chị N thỏa thuận chờ hái tiêu xong sẽ bán rẫy chia tiền. Trong quá trình hái tiêu từ tháng 01/2019 đến tháng 3/2019, L và chị N vẫn ở chung nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 16-3-2019, Nguyễn Phi L vác 01 bao tiêu ở ngoài sân ra chỗ khác để phơi thì bị chị N giật lại nhưng L vẫn vác đi. Chị N đổ các bao tiêu còn lại ra sân thì giữa L và chị N xảy ra cãi nhau. Chị N dùng 01 chiếc cào dài 1,2m, đầu cào bằng sắt dài 32cm có các răng nhọn, cán làm bằng ống nhựa, cào vào các bao tiêu làm vung vãi ra sân. Thấy vậy, L đã lao đến giật chiếc cào từ tay chị N, đứng cách chị N khoảng 01m, L cầm bằng tay

phải, đập mạnh theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía chị N thì đầu chiếc cào trúng vào cẳng chân phải phía trước của chị N gây ra thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 71/TGT, ngày 20-3-2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đ kết luận: Chị Trần Thị N bị 01 vết thương cẳng chân phải, 01 vết bầm tím cẳng chân trái; vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước trung bình, tỷ lệ 04%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 16-8- 2019 của Toà án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 06 (Sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 16-8-2019, bị cáo Nguyễn Phi L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phi L vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và phiên toà sơ thẩm, bị cáo thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 256 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Phi L không bào chữa, tranh luận gì chỉ xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2019/HS-ST ngày 16-8- 2019 của Toà án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông đã kết án bị cáo Nguyễn Phi L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết khách quan của vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại đối với bị hại. Xét thấy

bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi L, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Phi L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng HS - CA tỉnh Đ;
- TAND huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CA huyện Đắk Song;
- UBND xã H, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

**Lê Quốc Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thuyền**

**Lê Quốc Hương**

**Phạm Thị Thông**